TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2018/HSST
Ngày: 31/7/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thanh Bình.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Phạm Hồng Quyết**

2. Ông Nguyễn Ngọc Hấn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2018/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

ĐẶNG THỊ B, sinh ngày 12 tháng 2 năm 1948, tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; hiện ở tại: Trung tâm bảo trợ xã hội 4, huyện B, thành phố Hà Nội; nghÒ nghiÖp: Lao động tự do; v¨n ho¸: Không biết chữ; quèc tÞch: ViÖt Nam; d©n téc: Kinh; t«n gi¸o: Kh«ng; con ông: Đặng Văn C (đã chết) và bà: Trần T B (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ ngày 01/01/1964 đến tháng 09/2000 đã 14 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Cố ý gây thương tích, Đánh bạc và 02 lần tập trung cải tạo về tội hình sự; Tiền án: Ngày 10/4/1996, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 93/HSST (tài sản trộm cắp trị giá 3.000.000 đồng), ra tù ngày 10/11/1996, xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/04/1998; ngày 07/12/1998, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 315/HSST (không xác định được giá trị tài sản); ngày 31/07/2006, Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 262/HSST (tài sản trộm cắp trị giá 2.000.000) ra tù ngày 08/07/2007, xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/01/2008; ngày 29/04/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 182/HSST (tài sản trộm cắp trị giá

799.000 đồng), ra tù ngày 04/10/2009; DCB số 212 lập ngày 12/4/2018 tại Công an quận Hoàn Kiếm; Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hàng Bạc quản lý theo dõi; Hiện đang ở tại huyện B, thành phố Hà Nội.

(Có mặt).

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Hiện ở tại: 45 đường N, phường Phương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội

(Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Kim Văn N; sinh năm 1996; Trú tại: xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; hiện ở tại: Số 20 Đường L, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 07/4/2018, Đặng Thị B đi bộ lang thang ở khu vực hồ Hoàn Kiếm với mục đích trộm cắp tài sản. Khi B đi bộ đến khu vực lòng đường đối diện với số nhà 47 Hàng D, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì thấy chị Nguyễn Thị N1 (sinh năm 1996, Hộ khẩu thường trú: xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định) đi cùng bạn là Kim Văn N2 (sinh năm 1996, Hộ khẩu thường trú: xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định) có để chiếc điện thoại Iphone 6s 16GB màu hồng ốp lưng màu xanh thò ra ngoài ở túi áo bên trái nên B đi theo, lợi dụng lúc chị N1 không để ý B liền áp sát phía sau dùng tay phải thò vào túi áo khoác phía trước bên trái lấy trộm chiếc điện thoại của chị N1. Ngay lúc này đồng chí Vũ Anh T – tổ công tác 142 Công an thành phố Hà Nội theo dõi từ trước và bắt quả tang B cùng tang vật đưa về trụ sở công an phường Lý Thái Tổ để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Đặng Thị B gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng ốp lưng màu xanh.

Tại kết luận định giá số 37 ngày 09/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6s 16GB có trị giá 4.500.000 đồng

Tại cơ quan điều tra, Đặng Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 29/5/2018 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả cho chị N1 01 chiếc điện thoại Iphone 6s 16GB màu hồng ốp lưng màu xanh. Sau khi nhận tài sản chị N1 không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 20/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Đặng Thị B về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

T¹i phi²n toµ:

- BÞ c¸o khai nhËn hµnh vi ph¹m téi nh- ®· khai t¹i c¬ quan ®iÒu tra. BÞ c¸o thõa nhËn b¶n c¸o tr¹ng truy tè bÞ c¸o lµ ®óng ng-êi, ®óng téi. BÞ c¸o thùc sù ¨n n¨n hèi c¶i vµ xin H§XX xem xÐt gi¶m nhÑ h×nh ph¹t cho bÞ c¸o.

- Người bị hại là chị Nguyễn Thị N1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Kim Văn N2 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác về phần dân sự và cùng đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- VÞ ®¹i diÖn ViÖn KiÓm s¸t nh©n d©n quËn Hoàn Kiếm gi÷ nguy²n quan ®iÓm truy tè n²u tr²n vµ ®Ò nghÞ:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm o điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Thị B từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA tßa ¸n

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định: Do không có tiền ăn tiêu nên Đặng Thị B đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 6s của chị Nguyễn Thị N vào hồi 20h50’ ngày 07/4/2018, tại trước cửa số nhà 47 Hàng D, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, thì bị phát hiện và đưa về trụ sở công an phường Lý Thái Tổ để giải quyết. Trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 4.500.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng, kết luận định giá số 37 ngày 09/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Hành vi của bị cáo Đặng Thị B đã đủ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là người rất liều lĩnh, táo bạo, không những thế còn gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Từ ngày 01/01/1964 đến tháng 09/2000 đã 14 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Cố ý gây thương tích, Đánh bạc và 02 lần tập trung cải tạo về tội hình sự.

Tiền án: 04 tiền án:

- Ngày 10/4/1996, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 93/HSST (tài sản trộm cắp trị giá 3.000.000 đồng), ra tù ngày 10/11/1996, xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/04/1998;

- Ngày 07/12/1998, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 315/HSST (không xác định được giá trị tài sản);

- Ngày 31/07/2006, Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dấn – Án số 262/HSST (tài sản trộm cắp trị giá 2.000.000) ra tù ngày 08/07/2007, xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/01/2008;

- Ngày 29/04/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân – Án số 182/HSST (tài sản trộm cắp trị giá 799.000 đồng), ra tù ngày 04/10/2009

Như vậy, nhân thân của bị cáo thuộc loại xấu; bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục cải tạo nhiều lần song không chịu tu sửa, vẫn tiếp tục phạm tội lần này.Tuy nhiên, trị giá tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi đầy đủ trả cho chủ sở hữu tài sản là anh Kim Văn N2. Người bị hại là chị Nguyễn Thị N1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Kim Văn N2 không có yêu cầu bồi thường gì khác về phần dân sự đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội là người đủ 70 tuổi. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội là người đủ 70 tuổi nên áp dụng điểm o, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị N1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Kim Văn N2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự đối với bị cáo nên không xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị B phạm tội Trộm cắp tài sản.

- ¸p dông: Kho¶n 1 ®iÒu 173; ®iÓm o, s kho¶n 1 ®iÒu 51; Bé luËt h×nh sù.

Xö ph¹t: Đặng Thị B 10 (mười) th¸ng tï. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị N1 và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Kim Văn N2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác về phần dân sự nên không xét.

- ¸p dông: §iÒu 136, 331, 333 Bé luËt tè tông h×nh sù.

BÞ c¸o ph¶i chÞu 200.000®ång ¸n phÝ h×nh sù s¬ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong h¹n 15 ngµy kÓ tõ

ngµy nhËn ®-îc tống đạt b¶n ¸n.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận :
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- UBND phường Hàng Bạc, Q.Hoàn Kiếm, HN;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Bình